



XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG TIẾN TỚI ĐỒNG KHỞI Ở GIA ĐỊNH (1955 - 1960)

Thái Văn Thơ*

Trường Đại học Ngoại thương, Cơ sở II tại TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 18-11-2017; ngày nhận bài sửa: 14-02-2018; ngày duyệt đăng: 23-02-2018

TÓM TẮT

Trong những năm 1955-1960, quân dân Gia Định đã kiên cường đấu tranh, giữ gìn, xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng trước sự đàn áp, khủng bố khốc liệt của chính quyền Ngô Đình Diệm. Với sự chủ động trong xây dựng lực lượng cách mạng và phương cách đấu tranh đúng đắn, phong phú, sáng tạo của Tỉnh ủy, Đảng bộ Tỉnh, lực lượng cách mạng Gia Định không ngừng phát triển lớn mạnh và tiến tới cuộc quật khởi lớn - cao trào Đồng Khởi thắng lợi trong toàn tỉnh năm 1960 - đã giáng đòn mạnh mẽ làm lung lay chế độ thống trị của Mĩ - Diệm ở địa phương, đồng thời góp phần chuyển tình thế cách mạng của tỉnh phát triển sang một giai đoạn mới với những tiền đề tích cực.

Từ khóa: Đồng Khởi, Gia Định, phát triển lực lượng cách mạng, xây dựng lực lượng.

ABSTRACT

The building and development of revolutionary forces toward Dong Khoi in Gia Dinh (1955-1960)

In the years 1955-1960, Gia Dinh's army and people bravely and vigorously struggled to preserve, build and develop revolutionary forces against the severe persecution of the Ngo Dinh Diem administration. With the initiative in building the revolutionary forces and the way of fighting accurate, abundant and creative of the Provincial Party Committee, the Party Committee, the revolutionary force of Gia Dinh has grown steadily and toward the great rebellion - a resounding Dong Khoi victory in the province in 1960, strikes a blow strongly to shake the domination of the U.S. - Diem, contributed to turning the revolutionary situation of the province developed into a new period with positive premise.

Keywords: Dong Khoi, Gia Dinh, to develop the revolutionary forces, to build forces.

1. Đặt vấn đề

Từ giữa năm 1955, sau khi cơ bản thiết lập xong bộ máy thống trị ở các địa phương của miền Nam, chính quyền Ngô Đình Diệm tiến hành các biện pháp cai trị. Chính quyền Sài Gòn tăng cường các hoạt động đàn áp, khủng bố lực lượng cách mạng và các phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân đến tận các làng xã trên khắp miền Nam Việt Nam. Gia Định cũng nằm trong vòng xoáy khủng bố khốc liệt của chính quyền Sài Gòn. Lực lượng cách mạng bị đàn áp, thủ tiêu hoặc bị đánh tan rã, số lượng cán bộ, đảng viên

* Email: thaivantho2011@gmail.com

tiêu hao dần và đứng trước nguy cơ bị xóa sổ hoàn toàn ở nhiều địa phương. Tuy nhiên, quân dân Gia Định vẫn kiên cường đấu tranh giữ gìn, xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng vững mạnh trong tình cảnh vô cùng khó khăn, thử thách. Chỉ trong một thời gian ngắn, lực lượng cách mạng của tỉnh từng bước được phục hồi, xây dựng, phát triển mạnh mẽ và tiến tới cao trào Đồng Khởi thắng lợi trong toàn tỉnh năm 1960. Bài viết góp phần phân tích quá trình đấu tranh nhằm giữ gìn, xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng của quân dân Gia Định trong những năm 1955-1960, đồng thời bài viết cũng nêu bật những phương cách đấu tranh phong phú, sáng tạo của quân dân Gia Định trong giai đoạn đấu tranh khốc liệt này.

2. Quân dân Gia Định đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Genève, hiệp thương tổng tuyển cử và chống quốc sách “tố cộng, diệt cộng” của chính quyền Ngô Đình Diệm (1955 - 1956)

Tháng 5 năm 1955, chính quyền Sài Gòn phát động “chiến dịch tố cộng” trên quy mô toàn miền Nam. Chiến dịch “tố cộng, diệt cộng” được chính quyền Ngô Đình Diệm tiến hành trong hai giai đoạn: giai đoạn 1 từ tháng 5 năm 1955 đến tháng 6 năm 1956; giai đoạn 2 từ tháng 6 năm 1956 đến tháng 4 năm 1958. Mục đích của chiến dịch “tố cộng” là: “Gây uất hận trong dân chúng đối với Việt cộng, để cho nhân dân tố giác Việt cộng ở lại hoạt động. Khủng bố tinh thần Việt cộng làm cho Việt cộng nghi ngờ quần chúng mà không dám hoạt động nữa. Đánh lệch tư tưởng của các phần tử lưng chừng còn hướng về cộng sản phải ngã hẳn về Chính phủ quốc gia. Thêm phương tiện để kiểm soát cán bộ cộng sản còn ở lại hoạt động trong vùng quốc gia kiểm soát” (Lê Hồng Lĩnh, 2006, tr.69). Chính quyền Ngô Đình Diệm tiến hành lập Hội đồng chỉ đạo tố cộng ở cấp Trung ương, các Ủy ban chỉ đạo tố cộng ở ba cấp tỉnh, huyện, xã cùng phối hợp với các lực lượng như công dân vụ, cảnh sát, mật vụ, bảo an, dân vệ... để phát hiện những người mà Ngô Đình Diệm gọi là “Cộng sản nằm vùng”. Đồng thời, chính quyền Sài Gòn còn buộc người dân phải tố giác “Việt cộng” nếu không tố giác sẽ chịu tội như đồng lõa. Với mạng lưới tố cộng được giăng khắp nơi từ làng xóm thôn quê đến phố phường thành thị, không lâu sau đó là hàng ngàn người mà Ngô Đình Diệm cho là “Cộng sản” hoặc có liên quan Cộng sản được chính quyền Sài Gòn đưa đến những “trung tâm cải huấn” để “tẩy não” và ép buộc họ phải “xé cờ Đảng”, tuyên bố “li khai Cộng sản”, tố cáo “tội ác của Cộng sản”...

Trước các hành động bắt bớ, đàn áp, khủng bố man rợ của chính quyền Sài Gòn, trong hai tháng 7 và 8 năm 1955, khắp các vùng nông thôn của Gia Định, các phong trào kỉ niệm ngày 20/7 và chống sự đàn áp, khủng bố của quân đội Sài Gòn diễn ra sôi nổi, liên tục và đã “thu hút từ 60% đến 90% nhân dân tham gia” (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.560) với nhiều hình thức phong phú như mít-tinh, biểu tình, kí kiến nghị, bãi chợ, bãi khóa, rải truyền đơn, dán khẩu hiệu. Mặc dù bị chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp rất khốc liệt nhưng các cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân ở Gia Định vẫn liên tục nổ ra: Tháng 8 năm 1955, chi bộ Tân Sơn Nhì tổ chức một cuộc mít-tinh

tại đình Bà Quẹo với hàng ngàn đồng bào tham dự đòi Mỹ - Diệm thi hành Hiệp định Genève, chống khủng bố; tháng 9 năm 1955, chi bộ Hạnh Thông tổ chức cuộc mít-tinh tại miếu Ông Địa với hơn bốn mươi người dự đã lập một bản kiến nghị và thu thập được 500 chữ kí gửi lên Ủy ban Quốc tế kiểm soát và giám sát đình chiến... Tháng 3 năm 1956, tại xã Phú Hòa Đông (Củ Chi) diễn ra cuộc biểu tình đòi chính quyền Sài Gòn thi hành Hiệp định Genève với hơn 9000 đồng bào tham gia. Tại huyện Củ Chi cuộc đấu tranh diễn ra rất rầm rộ và thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Trong chiến dịch “tố cộng” được chính quyền Ngô Đình Diệm phát động, bắt đầu từ “Mùa hè năm 1955, có từ 50 ngàn đến 100 ngàn người bị bắt vào các trại giam. Nhưng nhiều người bị giam chẳng phải là cộng sản” (*The Pentagon papers (Tài liệu Lầu Năm Góc)*, 1971, tr.71). Ngày 11/01/1956, chính quyền Ngô Đình Diệm ra Dụ số 6 nhằm thi hành những biện pháp an ninh đối với những người được chính quyền Sài Gòn xem là “Nguy hiểm cho quốc phòng và an ninh” (Trần Văn Giàu, 1964, tr.192) của đất nước. Đến ngày 21/8/1956, chính quyền Sài Gòn lại ban hành Dụ số 47 để “Trừng phạt chống nền an ninh quốc ngoại” (Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam Bộ kháng chiến, 2010, tr.57). Có thể thấy, với hàng loạt chỉ dụ được chính quyền Ngô Đình Diệm ban hành mà mục đích duy nhất là để bảo vệ và duy trì “sự sống” cho chế độ ở miền Nam Việt Nam.

Trong hai năm 1955 và 1956, chính quyền Sài Gòn huy động một lực lượng lớn nhân lực từ Trung ương đến tận các địa phương để vận hành bộ máy đàn áp, khủng bố và bắt bớ tù đầy hàng trăm nghìn người dân yêu nước cũng như các chiến sĩ, cán bộ cách mạng. Sau khi củng cố và ổn định chính quyền tại đô thành Sài Gòn, Ngô Đình Diệm cho tiến hành hàng loạt các chiến dịch lớn nhằm tiêu diệt, đàn áp lực lượng cách mạng ở vùng ven đô để bảo vệ đầu não chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Vì vậy, để tránh bị tiêu diệt hoàn toàn, nhiều địa phương ở Nam Bộ, trong đó có Gia Định, đã chủ động tổ chức những tổ, đội tự vệ mật được khoác lên bằng những cái tên công khai hợp pháp như “*Đội chống trộm cướp*”, “*Đội phòng cháy chữa cháy*”, “*Đội cứu tế*” (Trần Hải Phụng, Lưu Phương Thanh, 1994, tr.290)... nhằm củng cố và xây dựng lại lực lượng cách mạng. Với những chủ trương sáng tạo này, tỉnh Gia Định được xem là một trong những địa phương có “*xuất hiện vũ trang tự vệ sớm nhất và mạnh nhất ở Nam Bộ*” (Bộ Chỉ huy quân sự Thành phố Hồ Chí Minh, 1998, tr.188) lúc bấy giờ. Những tổ vũ trang tự vệ ra đời và hoạt động tỏ ra hiệu quả trong việc giáo dục, cảnh cáo và trừng trị một số địa chủ ác ôn, có nợ máu với nhân dân. Hoạt động trừ gian diệt tề được đẩy mạnh trong toàn tỉnh, góp phần hạn chế các vụ bắt giết dã man của các lực lượng tay sai đối với nhân dân và cán bộ cách mạng.

Đến giữa năm 1956, chính quyền Sài Gòn đẩy chiến dịch “tố cộng, diệt cộng” sang giai đoạn hai, với phương châm là: “Tiến vào bề sâu, mở rộng quyết liệt trong mọi tầng lớp nhân dân, mà trọng tâm là Nam Bộ” (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.570). Chính quyền Ngô Đình Diệm mở hàng loạt chiến dịch lớn nhằm đánh vào lực lượng cách mạng. Tình cảnh đó đặt ra yêu cầu là phải dùng bạo lực cách mạng, phải

đấu tranh vũ trang mới có thể bảo tồn được lực lượng cách mạng đang trên bờ vực tiêu vong. Các hoạt động vũ trang tự vệ bắt đầu xuất hiện tại một số nơi ở Nam Bộ nhằm hạn chế những tổn thất, mất mát, và một trong những địa phương có lực lượng vũ trang tự vệ xuất hiện sớm nhất, đều khắp trong toàn tỉnh lúc bấy giờ là Gia Định. Tháng 6 năm 1956, Bộ Chính trị họp và ra Nghị quyết *Về tình hình, nhiệm vụ và công tác miền Nam*. Nghị quyết Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ là: “*Củng cố các lực lượng vũ trang và bán vũ trang hiện có và xây dựng căn cứ làm chỗ dựa. Đồng thời, xây dựng cơ sở quần chúng vững mạnh làm điều kiện căn bản để duy trì và phát triển lực lượng vũ trang*” và cần “*Tổ chức tự vệ trong quần chúng nhằm bảo vệ các cuộc đấu tranh của quần chúng và giải thoát cán bộ khi cần thiết*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002, tr.228). Tháng 8 năm 1956, bản *Đề cương cách mạng miền Nam* do Lê Duẩn soạn thảo ra đời và xác định rõ con đường phát triển của cách mạng miền Nam là “*Chỉ có con đường cứu nước và tự cứu mình, là con đường cách mạng. Ngoài con đường cách mạng không có một con đường nào khác*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002, tr.785). Ánh sáng của *Đề cương cách mạng miền Nam* cũng như Nghị quyết tháng 6 năm 1956 của Bộ Chính trị về tình hình, nhiệm vụ và công tác miền Nam đã soi đường, gợi mở hướng đi cho cách mạng miền Nam tiến lên. Ngay sau đó, các tỉnh ở Nam Bộ nói chung và Gia Định nói riêng đã tăng cường thiết lập và xây dựng các lực lượng tự vệ nhằm bảo vệ quần chúng cũng như giữ gìn, bảo tồn lực lượng cách mạng trước sự đánh phá khốc liệt của chính quyền Sài Gòn. Như vậy, đến cuối năm 1956, trước tình cảnh sống còn nhiều nơi ở miền Nam trong đó có Gia Định đã xúc tiến các phong trào đấu tranh trừ gian diệt tề, đồng thời xây dựng và phát triển lực lượng chính trị, vũ trang chuẩn bị tiến tới cao trào Đồng Khởi.

3. Đẩy mạnh phong trào trừ gian diệt tề, xây dựng và phát triển lực lượng chính trị, vũ trang tiến tới Đồng Khởi (1957 - 1959)

Tháng 12 năm 1956, Xứ ủy Nam Bộ họp Hội nghị lần thứ ba nhằm nghiên cứu các Nghị quyết của Trung ương Đảng và *Đề cương cách mạng miền Nam* của đồng chí Lê Duẩn. Hội nghị chủ trương: “*Tích cực xây dựng lực lượng vũ trang tuyên truyền, lập đội vũ trang tuyên truyền, lập đội vũ trang bí mật, xây dựng căn cứ ở rừng núi, tranh thủ vận động, tập hợp và cải tạo lực lượng giáo phái bị Mĩ - Diệm đánh tan rã, đưa họ đứng vào hàng ngũ cách mạng và cần lợi dụng danh nghĩa giáo phái ly khai để diệt ác ôn...*” (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.573-574). Những chủ trương này rất phù hợp với thực tiễn đấu tranh cách mạng lúc bấy giờ và đã được phổ biến đến các cấp nhưng không ghi vào nghị quyết mà chỉ được mặc định như thế. Cuối năm 1956, nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thực tiễn đấu tranh cách mạng ở địa phương và vừa để bảo vệ phong trào đấu tranh của quần chúng, giữ gìn bảo tồn lực lượng cách mạng, các chi bộ Đảng ở cơ sở đã tổ chức vũ trang tự vệ trong tỉnh Gia Định. Những “Đội chống trộm cướp” ra đời mà thành phần được chọn là những thanh niên cốt cán. Những đội tự vệ này hoạt động công khai hợp pháp. Các “Đội chống trộm cướp” xuất hiện sớm ở các vùng

nông thôn của tỉnh Gia Định, từ Tăng Nhơn Phú, Đông Hòa (Thủ Đức) đến An Phú Đông, Thạnh Lộc (Gò Vấp). Những hoạt động của các đội tự vệ đã phát huy tác dụng lớn có sức răn đe, hạn chế quân lính Sài Gòn đi càn quét, bắt cóc thủ tiêu cán bộ cách mạng và bảo vệ được cơ sở cách mạng cũng như những thanh niên trốn chính quyền Sài Gòn bắt lính.

Đến giữa năm 1957, phong trào vũ trang tự vệ của Gia Định phát triển nhanh chóng. Trong hầu hết các huyện đều có tổ chức tự vệ hoạt động. Đặc biệt là ở các xã thuộc huyện Củ Chi có từ hai tổ đến một tiểu đội tự vệ. Ở các xã Tăng Nhơn Phú, Đông Hòa (Thủ Đức); Phú Hòa Đông, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Phú Mĩ Hưng, Trung Lập (thuộc Quận ủy Hóc Môn)... đã tổ chức những đội du kích mật, rào làng, chống quân đội Sài Gòn càn quét, lấy vũ khí của dân vệ để tự trang bị cho mình. Bước sang năm 1958, phong trào vũ trang tự vệ ở Gia Định phát triển mạnh mẽ, tiến lên diệt ác, trừ gian. Những tay sai gian ác như Niêu ở Xuân Hòa, Bồi ở Vĩnh Lộc, mật báo viên ở Tân Sơn Hòa, người chỉ điểm ở vùng Bà Quẹo, những người ác ôn khét tiếng ở Xóm Mới (Củ Chi)... đều bị lực lượng cách mạng trừng trị với những bản án kể về tội ác của họ đối với nhân dân. Đến năm 1959, phong trào vũ trang tự vệ ở Gia Định tiếp tục phát triển mạnh mẽ. Tại các xã Linh Xuân, Tam Bình, Long Thạnh Mĩ, Phước Long, Long Trường, An Khánh (Thủ Đức) đều có tổ chức tự vệ và rộ lên phong trào trừ gian diệt ác. Nhiều tay sai gian ác bị tiêu trừ như Lang ở Tam Bình và một số người ác ôn ở Bình An, Bình Chiểu...

Trước sự chống đối, phản kháng quyết liệt của quần chúng nhân dân, chính quyền Sài Gòn có những hành động tàn bạo hơn khi ban hành Luật 10/59 vào ngày 06/5/1959. Họ thẳng thừng tuyên bố: “Đặt những người Cộng sản ra ngoài vòng pháp luật,” tiến hành bắt bớ, chém giết dã man lực lượng cán bộ, chiến sĩ cách mạng và quần chúng nhân dân mà không qua xét xử, thẩm tra, miễn họ thấy có dấu hiệu của sự “đe dọa” và “xâm phạm” đến an ninh quốc gia với hai hình thức xử lí là “Tử hình” và “Khổ sai chung thân” (Phòng phủ Tổng thống Đế nhất Cộng hòa, 1954-1963, hồ sơ số: 6024, tr.38-39). Luật 10/59 của chính quyền Sài Gòn thể hiện một chế độ hình phạt “*Còn tàn bạo hơn chế độ Hitler, tước bỏ bất kì một bảo đảm tối thiểu nào cho người bị đem ra xử, nó giày xéo một cách trắng trợn lên những nguyên tắc tổ tụng sơ đẳng nhất, nó xâm phạm đến quyền tự do căn bản của con người*” (Trần Văn Trà, 2005, tr.261). Việc ban hành Luật 10/59 đã đưa chính quyền Ngô Đình Diệm lên đến đỉnh cao của sự hủy diệt. Để ứng phó hiệu quả với các chiến dịch đàn áp, khủng bố điên cuồng của chính quyền Sài Gòn vào lực lượng cách mạng và quần chúng nhân dân, phong trào tái xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang diễn ra tại nhiều nơi ở miền Nam trong đó có Gia Định. Ngày 30/5/1959, Đại đội 13 lấy phiên hiệu C13 là đơn vị vũ trang tập trung đầu tiên được thành lập của tỉnh Gia Định. C13 có tất cả 20 người, hầu hết là những cán bộ, đảng viên còn sót lại qua những cuộc truy lùng của quân đội Sài Gòn. Đơn vị vũ trang C13 hoạt động chủ yếu trong một số vùng thuộc Củ Chi. Cũng trong thời gian này, một đơn vị vũ trang tập trung của huyện Củ Chi cũng được thành lập lấy tên là Cao - Hòa - Bình (tên của các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo và quân Bình Xuyên). Hoạt

động vũ trang, tự vệ của Gia Định tuy chưa có hệ thống tổ chức từ trên xuống, chưa có sự chỉ đạo thống nhất, nhưng nó có tác dụng to lớn là hạn chế được sự bạo tàn của lực lượng tay sai ở một số nơi, hỗ trợ tích cực và hiệu quả cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng. Tháng 7 năm 1959, nhằm xúc tiến nhanh quá trình khôi phục lực lượng, Tỉnh ủy Gia Định cho thành lập 2 đoàn cán bộ công tác, phụ trách 2 huyện Gò Vấp và Tân Bình đưa về bám dân xây dựng và củng cố cơ sở đảng với các yêu cầu cụ thể là: *“Bám trụ chặt xã ấp, xây dựng cơ sở Đảng trong quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh với địch”* (Trần Hải Phụng, Lưu Phương Thanh, 1994, tr.313). Trong những tháng cuối năm 1959, khí thế cách mạng dâng cao khắp các thôn làng của tỉnh Gia Định. Nông dân đào nhiều hầm bí mật trong vườn, trong nhà, ngoài ruộng để che giấu cán bộ cách mạng. Chính vì vậy nhiều cán bộ cách mạng của Tỉnh ủy, Huyện ủy được bổ sung đã về bám trụ được các xã ấp, móc nối người đưa ra căn cứ, xây dựng được lực lượng cơ sở trong dân, cơ sở nội tuyến trong hàng ngũ đối phương, đồng thời vận động thanh niên ra khu học tập, đi tòng quân cách mạng và xây dựng lực lượng vũ trang. Trong giai đoạn này, Gia Định được xem là một trong những địa phương có phong trào vũ trang tự vệ, có hoạt động diệt tề trừ gian diễn ra mạnh nhất ở Nam Bộ đúng với Báo cáo của Trung ương Cục vào tháng 10 năm 1961: *“Gia Định là một trong những tỉnh có phong trào vũ trang tự vệ, diệt ác trừ gian mạnh nhất của Nam Bộ trong giai đoạn này”* (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.603).

Song song với phong trào trừ gian diệt tề, công tác binh vận cũng được Tỉnh ủy Gia Định quan tâm và đẩy mạnh hoạt động đều khắp trong toàn tỉnh. Trong những năm 1957 - 1959, Gia Định xây dựng được mạng lưới làm công tác binh vận rộng khắp và đã kết hợp chặt chẽ phong trào đấu tranh chống khủng bố với phong trào đấu tranh chống bắt lính. Số lượng thanh niên trốn lính ngày càng đông. Các cán bộ đảng vận động quần chúng tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động lính Bảo an và một số khác trong chính quyền Sài Gòn. Vì thế, ở một số nơi như Tân Thới Nhì, thị trấn Hóc Môn... chính quyền cách mạng đã nắm được phần lớn Dân vệ, từ 40% đến 50% Bảo an (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.604). Tháng 01 năm 1959, tại Hà Nội, Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II họp và ra một Nghị quyết lịch sử - Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng. Trong Nghị quyết 15 nêu rõ: *“Con đường phát triển cơ bản của cách mạng ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Theo tình hình cụ thể và yêu cầu hiện nay của cách mạng thì con đường đó là lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002, tr.82). Tháng 11 năm 1959, Xứ ủy Nam Bộ triệu tập Hội nghị Xứ ủy mở rộng có các Bí thư Liên tỉnh ủy và Tỉnh ủy tham dự để nghe phổ biến và trao đổi, thảo luận Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II. Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng ra đời như một

làn gió mát, xua tan cái không khí oi bức ngột ngạt của đất trời miền Nam. Tháng 5 năm 1959, sau khi được phổ biến *Đề cương cách mạng miền Nam*, Tỉnh ủy Gia Định chủ trương xây dựng đơn vị lực lượng vũ trang đầu tiên là C13 (sau đổi thành K17, rồi đổi là Tiểu đoàn Quyết Thắng, nòng cốt của Trung đoàn Gia Định). Tháng 10 năm 1959, Củ Chi được tách ra thành một đảng bộ riêng, xây dựng được một tiểu đội vũ trang đầu tiên với phiên hiệu là A13. Đến cuối năm 1959, tiểu đội này phát triển thành Trung đội Cao - Hòa - Bình. Nhờ có lực lượng vũ trang trừ gian, diệt ác, phá kìm buộc quân đội Sài Gòn phải co lại nên tổ chức cơ sở nhiều nơi được hồi phục, bung ra hoạt động và phát triển nhanh chóng. Huyện Củ Chi dần dần lập lại các chi bộ đảng. Đến tháng 9 năm 1959, Xứ ủy hợp Hội nghị lần thứ 4 và đề ra nhiệm vụ cụ thể cho Đảng bộ Nam Bộ là: *“Đẩy mạnh đấu tranh chính trị, có kết hợp với hoạt động vũ trang để đưa phong trào cách mạng lên”* (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, 2006, tr.291). Chấp hành chỉ đạo của Xứ ủy Nam Bộ, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Gia Định, các xã trong các huyện của tỉnh nhanh chóng xây dựng lực lượng du kích.

Bước sang năm 1960, để thuận tiện cho sự chỉ đạo, lãnh đạo đấu tranh và theo sự đề nghị của Võ Văn Kiệt, Xứ ủy Nam Bộ giải thể Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn và Tỉnh ủy Gia Định, hợp nhất thành khu Sài Gòn - Gia Định. Sau khi hợp nhất, Khu ủy Sài Gòn - Gia Định họp hội nghị mở rộng đầu tiên tại xã An Thành, Bến Cát, Bình Dương để sắp xếp, tổ chức lại hoạt động. Hội nghị đề ra Nghị quyết về nhiệm vụ công tác trong năm 1960 là: *“Ra sức khôi phục cơ sở, đào tạo cốt cán, phát triển lực lượng, cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang; đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với hoạt động vũ trang, diệt ác phá kìm, phát động khởi nghĩa từng phần ở nông thôn, giải tán tề nguỵ, xây dựng căn cứ có chính quyền tự quản của quần chúng do Đảng lãnh đạo...”* (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.609). Với những chủ trương đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đấu tranh cách mạng của Xứ ủy Nam Bộ đã tạo điều kiện cho việc hồi phục và phát triển lực lượng cách mạng ở Gia Định và tiến tới cao trào Đồng Khởi thắng lợi vang dội trong toàn tỉnh Gia Định năm 1960.

4. Phong trào Đồng Khởi ở Gia Định năm 1960

Trong đêm 26/01/1960, trận đánh Tua Hai diễn ra với thắng lợi lớn về phía cách mạng. Chiến thắng Tua Hai đã *“làm rung động bọn cầm đầu Mĩ - Ngụy, tăng thêm khí thế vùng lên ở miền Đông, miền Tây Nam Bộ nhất là Sài Gòn - Gia Định”* (Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, 2014, tr.610). Chiến thắng Tua Hai như tiếp thêm sức mạnh cho quân dân Gia Định chuẩn bị tiến lên Đồng Khởi mạnh mẽ trong toàn tỉnh ngay sau đó. Tỉnh ủy Gia Định chọn đơn vị C13 làm đơn vị vũ trang nòng cốt trong Đồng Khởi. Các huyện trong tỉnh lần lượt thành lập Ban quân sự. Các chi bộ xã phân công người phụ trách quân sự, phát động phong trào chế tạo vũ khí, tăng cường xây dựng xã, ấp chiến đấu. Trong các huyện của tỉnh tiến hành thành lập các đội tự vệ ở các xã, ấp, tổ chức lực lượng vũ trang, cùng cố phát triển đảng. Từ Củ Chi đến Thủ Đức, Gò Vấp qua Hóc Môn, Bình

Tân, Nhà Bè xuống Duyên Hải... các cấp huyện, xã lần lượt thành lập các Ban quân sự để củng cố và phát triển các đội tự vệ xã, ấp.

Ngày 23/2/1960, Huyện ủy Củ Chi phát động phong trào toàn dân nổi dậy: “Nhất tề nổi dậy, phá rã nông thôn” (Lê Hồng Lĩnh, 2006, tr.362) và nêu cao khẩu hiệu: “*Diệt ác, phá kìm, rạc tề (làm cho chính quyền Sài Gòn ở cơ sở tan rã, mất hiệu lực), giải phóng nông thôn*” (Bộ Chỉ huy quân sự Thành phố Hồ Chí Minh, 1998, tr.197). Phong trào thu hút hàng nghìn quần chúng tại các xã Phước Vĩnh An, Tân Phú Trung, Tân An Hội nhiệt liệt tham gia hưởng ứng. Quần chúng xuống đường, tiến công vào các trụ sở của chính quyền Sài Gòn, trừng trị những tay sai ác ôn, giải tán tề điệp, giải phóng xóm, ấp. Hàng loạt các cuộc biểu tình với sự tham gia của hàng nghìn người diễn ra trên các trục lộ 7, 15. Khắp các xóm, thôn tiếng trống, mõ, thanh la, tù và... của quần chúng nhân dân nổi lên làm khiếp sợ tay sai tề, điệp. Một số tay sai ác ôn bị trừng trị, một số ẩn trốn trong các đồn, thị trấn không dám manh động. Bộ máy chính quyền Sài Gòn tại vùng nông thôn phần lớn bị phân hóa và tan rã. Nhiều tiểu đội du kích, dân quân tự vệ được hình thành và phát triển nhanh chóng ở khắp các xã, ấp. Do nằm ở vị trí tiếp giáp với nội thành nên phong trào Đồng Khởi ở vùng nông thôn của Gia Định chủ yếu là nổi dậy diệt ác, phá kìm, giải tán tề điệp, giành quyền làm chủ với nhiều mức độ và hình thức khác nhau.

Trong phong trào Đồng Khởi ở Gia Định, các đội vũ trang của tỉnh đã hỗ trợ đặc lực cho quần chúng nhân dân nổi dậy. Ở Củ Chi, lực lượng cách mạng phục kích diệt một tiểu đội dân vệ ở Bến Đu (An Nhơn Tây), thu 10 súng. Ở Thủ Đức, tiểu đội vũ trang tuyên truyền 12 người ở Tân Đông Hiệp, Tăng Nhơn Phú... mở rộng hoạt động sang 5 xã. Ở Hóc Môn, tiểu đội vũ trang 12 người hoạt động ở Tân Thạnh Đông, Bình Mỹ, Trung An. Trong đợt đầu Đồng Khởi ở Gia Định, lực lượng du kích sáng tạo nhiều cách đánh rất linh hoạt để tấn công quân đội đối phương. Tiêu biểu như lực lượng tự vệ của xóm Cây Bài xã Phước Vĩnh An (Củ Chi) cải trang thành đám rước dâu khi đi ngang đồn lính Sài Gòn bắt ngờ tiến vào chiếm đồn. Tự vệ Trung An (Củ Chi), tự vệ thị trấn Cần Giòe chiếm đồn bằng tấn công trực tiếp kết hợp với lực lượng nội ứng bên trong. Tự vệ xã Nhuận Đức và Phú Hòa Tây phối hợp uy hiếp bắt cầu Bến Mương khiến cho tiểu đội dân vệ của đối phương ở đây phải bỏ chạy. Tự vệ Xuân Thới Thượng (Hóc Môn) được dân hướng dẫn, hỗ trợ đã đến bắt quân lính Sài Gòn tại nhà... (Lê Hồng Lĩnh, 2006, tr.362). Kể từ tháng 02/1960, bộ đội tập trung C13 ở Củ Chi tập kích diệt đồn An Hòa, đồn Tân Thạnh Tây thu 20 súng. Từ tháng 3 đến tháng 5 năm 1960, liên tiếp diệt các đồn dân vệ Trung Hòa, An Nhơn Tây, nhà làng Bến Mương. Trong những tháng đầu năm 1960, bằng lực lượng chính trị có lực lượng vũ trang quần chúng hỗ trợ, quân và dân Củ Chi giành được thắng lợi lớn, giải phóng được các xã Nhuận Đức, Phú Hòa Đông, An Nhơn Tây, Phú Mỹ Hưng. Trong các huyện khác của tỉnh, tuy chưa giải phóng được nhiều xã nhưng đều có các phong trào nổi dậy của quần chúng nhân dân, khiến cho bộ máy tề điệp của chính quyền Sài Gòn không dám lộng hành, kìm kẹp nhân dân như trước nữa. Lực lượng vũ trang trong các huyện của Gia Định không

ngừng được tăng cường phát triển và đẩy mạnh hoạt động rộng khắp.

Tháng 7/1960, Xứ ủy Nam Bộ mở Hội nghị lần thứ 5 để đánh giá tình hình và đề ra nhiệm vụ trước mắt là: *“Phát động các tầng lớp nhân dân ở nông thôn cũng như ở thành thị một phong trào đấu tranh rộng rãi mạnh mẽ để giữ vững những thắng lợi và tiếp tục tấn công chính trị làm cho địch càng thất bại và bị động hơn nữa trên mọi mặt, nhằm đánh lùi từng bước âm mưu chính sách của địch, đưa phong trào tiến lên từng bước, dần dần tạo điều kiện và thời cơ cho cuộc khởi nghĩa đánh đổ toàn bộ chính quyền Mĩ - Diệm”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002, tr.1059-1094). Mặc dù Xứ ủy Nam Bộ quy định đợt hai Đồng Khởi bắt đầu từ cuối tháng 9/1960, nhưng phong trào Đồng Khởi ở Gia Định mà cụ thể là tại huyện Củ Chi đã mở màn từ tháng 8/1960 và kéo dài đến cuối năm. Trong những đêm mở màn Đồng Khởi đợt hai, hàng nghìn quần chúng trên khắp vùng nông thôn của Gia Định đốt đuốc, kéo đi trên các đường làng và hô vang các khẩu hiệu “Đả đảo đế quốc Mĩ”, “Đả đảo Ngô Đình Diệm”. Cao trào Đồng Khởi đợt hai ở tỉnh Gia Định diễn ra sôi nổi, rầm rộ và thắng lợi lớn hơn đợt một trước đó. Ở Gia Định, không khí nổi dậy đồng loạt với khí thế tiến công quyết liệt của quần chúng nhân dân làm cho quân đội Sài Gòn ở các địa phương trong tình hoang mang, lo lắng. Tại các xã của huyện Củ Chi người dân nổi trống mõ khắp nơi, uy hiếp tinh thần quân đội đối phương. Du kích và tự vệ liên tục tấn công, phá các trụ sở, đồn bốt của chính quyền Sài Gòn, chặn quân đội đối phương đi tuần tiễu, phục kích đánh quân lính Sài Gòn đi càn quét và gây cho cho quân đội đối phương nhiều thiệt hại lớn. Dưới sự chỉ đạo của huyện ủy Củ Chi, các xã được giải phóng kết hợp với các nơi chưa được giải phóng, quần chúng nhân dân xuống đường biểu tình, chống sự đàn áp, khủng bố của quân đội Sài Gòn.

Ở các huyện Gò Vấp, Hóc Môn lực lượng vũ trang cùng với nông dân tự vũ trang “súng bập dờn”, gây tầm vông, đầu quần dây trói, kéo đi rải truyền đơn, treo cờ, dán khẩu hiệu, đưa thư cách mạng gửi gia đình binh sĩ Sài Gòn, phát loa kêu gọi nhân dân nổi dậy. Với nhiều hình thức nổi dậy khác nhau từ thấp đến cao, phong trào chiến tranh du kích ngày càng được phát triển mạnh mẽ và rộng khắp trong các huyện. Tháng 9/1960, Võ Văn Kiệt chỉ đạo tổ chức du kích bí mật hoạt động “có miếng không có tiếng” (Lê Hồng Lĩnh, 2006, tr.367) nhằm giữ thế công khai hợp pháp cho các lực lượng tự vệ và phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân. Tháng 10 năm 1960, Ban quân sự Khu ủy Sài Gòn - Gia Định được thành lập do Nguyễn Hồng Đào phụ trách.

Đến cuối năm 1960, trên địa bàn tỉnh Gia Định, nhiều vùng đã được lực lượng cách mạng giải phóng và nhân dân làm chủ: huyện Củ Chi có 4 xã phía Bắc là Phú Mỹ Hưng, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Trung Lập được hoàn toàn giải phóng và bốn xã này trở thành căn cứ đứng chân chỉ đạo của Khu Sài Gòn - Gia Định trong suốt cuộc kháng chiến chống Mĩ, nối liền với vùng giải phóng của các tỉnh Tây Ninh, Bình Dương. Tại các xã Tân An Hội, Phú Hòa Đông, Trung An, Bình Mỹ (Củ Chi), An Phú Đông, Thạnh Lộc (Gò Vấp), Vĩnh Lộc, Tân Hòa, Bình Hưng Hòa (Tân Bình), Xuân Thới Thượng (Hóc Môn), Tam

Bình, Bình An, Đồng Hòa, Long Phước, Long Trường, Long Bình (Thủ Đức), Lý Nhơn, An Thới Đông, Long Hòa (Duyên Hải), Hiệp Phước (Nhà Bè)... được giải phóng một phần, trở thành các lổm căn cứ du kích xen kẽ với chính quyền Sài Gòn, tạo địa bàn cho các lực lượng cách mạng đứng chân sâu trong vùng do quân đội Sài Gòn kiểm soát và làm bàn đạp cho hoạt động ở nội đô.

Qua hai đợt Đồng Khởi đến giữa năm 1961, vùng nông thôn ở Gia Định phần lớn được giải phóng với hàng chục xã được giải phóng hoàn toàn. Ngoài ra còn có nhiều vùng lổm, xen kẽ với quân đội đối phương ở các xã gần Sài Gòn như chung quanh thị trấn Gò Vấp, sân bay Tân Sơn Nhất... buộc quân đội Sài Gòn ở những nơi này phải co cụm lại cố thủ. Có thể thấy, phong trào Đồng Khởi ở Gia Định giành được thắng lợi lớn và tạo ra chỗ đứng chân cho lực lượng cách mạng thành phố, khiến cho Đô thành Sài Gòn thường xuyên không ổn định và hỗ trợ tích cực cho phong trào cách mạng tại nội thành. Thắng lợi và tác động từ cao trào Đồng Khởi của quân dân Gia Định đến chính quyền Mĩ cũng như chính quyền Sài Gòn là vô cùng to lớn. Trong Báo cáo gửi Tổng thống Mĩ John F. Kennedy, Cục Tình báo Trung ương Mĩ cũng thú nhận: *“Một thời kì hết sức nghiêm trọng đối với tổng thống Ngô Đình Diệm và Việt Nam Cộng hòa đã ở ngay trước mắt. Trong sáu tháng cuối 1960 tình hình an ninh trong nước vẫn tiếp tục ngày càng xấu đi và nay đã lên tới mức nghiêm trọng... Trên một nửa toàn bộ vùng nông thôn ở phía Nam và Tây Nam Sài Gòn cũng như một số vùng ở phía Bắc đã nằm dưới quyền kiểm soát rất lớn của Việt Cộng”* (Nhật kí Lầu Năm Góc, tập I, Việt Nam Thông tấn xã, 1971, tr.85). Phong trào Đồng Khởi của quân dân miền Nam những năm 1959 - 1960 đã giành được những thắng lợi lớn, góp phần xoay chuyển tình thế cách mạng trên chiến trường và chuyển từ thế bị động giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công. Cao trào Đồng Khởi của quân dân miền Nam đã mở ra bước ngoặt lớn cho cách mạng miền Nam. Nó đã *“giáng một đòn bất ngờ vào chiến lược Eisenhower, làm thất bại một hình thức thống trị điển hình của chủ nghĩa thực dân mới Mĩ”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2004, tr.214) và *“đánh dấu một bước nhảy vọt quan trọng chuyển cách mạng miền Nam sang thế tiến công, phát triển cao trào cách mạng ra khắp miền với sự kết hợp cả hai hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự”* (Lê Duẩn, 1970, tr.51). Và trong thắng lợi vĩ đại đó của quân dân miền Nam nổi bật lên những đóng góp to lớn của quân dân Gia Định anh hùng.

5. Kết luận

Trong giai đoạn 1955 - 1960, quân dân Gia Định anh dũng, kiên cường đấu tranh chống lại sự đàn áp, khủng bố khốc liệt từ chính quyền Mĩ - Diệm. Gia Định là một trong những địa phương xuất hiện các lực lượng vũ trang tự vệ sớm nhất ở Nam Bộ. Với những sáng tạo, độc đáo, quân dân Gia Định tiến hành xây dựng các tổ vũ trang tự vệ quần chúng và đẩy mạnh các hoạt động vũ trang tuyên truyền song song với công tác đấu tranh chính trị trong toàn tỉnh nhằm giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng. Trong những năm 1957-1959, lực lượng chính trị và vũ trang ở Gia Định từng bước được xây dựng và phát

triển mạnh mẽ, rộng khắp, năm sau phát triển lớn mạnh hơn năm trước. Những hoạt động trừ gian diệt ác được gia tăng về mức độ lẫn mật độ. Chính những hoạt động đấu tranh mạnh mẽ đó và sự tăng cường xây dựng, cài cắm lực lượng cán bộ cách mạng ở trong nhân dân, được nhân dân che chở bảo vệ dẫn đến sớm hình thành một hình thái lãnh thổ đặc biệt tồn tại ở các vùng ven ngoại thành Sài Gòn, đó là các “lõm căn cứ” cách mạng, tạo tiền đề thuận lợi cho cao trào Đồng Khởi nổ ra thắng lợi trong toàn tỉnh.

Cuối năm 1959, nhờ xây dựng được lực lượng chính trị và vũ trang mạnh nên cao trào Đồng Khởi của quân dân Gia Định nổ ra trong năm 1960 với khí thế tiến công quyết khởi, mạnh mẽ. Với thắng lợi vang dội trong cao trào Đồng Khởi năm 1960, quân dân Gia Định đã góp phần “đe dọa” Sài Gòn - cơ quan đầu não của chính quyền Ngô Đình Diệm, đồng thời cũng khai thông hành lang chiến lược từ căn cứ cách mạng miền Đông tiến về gần sát đô thành Sài Gòn, tạo ra sự bất an, lo lắng cao độ trong giới cầm quyền xâm lược Mỹ tại miền Nam Việt Nam và góp phần tạo ra bước chuyển to lớn trong tình thế cách mạng của tỉnh cũng như ở nội thành Sài Gòn: chuyển từ thế bị động, giữ gìn lực lượng sang thế tiến công và tất thắng.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh. (2014). *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930-1975*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Bộ Chỉ huy Quân sự Thành phố Hồ Chí Minh. (1998). *Lịch sử lực lượng vũ trang Thành phố Hồ Chí Minh*. Hà Nội: NXB Quân đội Nhân dân.
- Lê Duẩn. (1970). *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới*. Hà Nội: NXB Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2002). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 17 (1956). Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2002). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 20 (1959). Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2002). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 21 (1960). Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2004). *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 34 (1973). Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Trần Văn Giàu. (1964). *Miền Nam giữ vững thành đồng*, tập 1. Hà Nội: NXB Khoa học.
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Lịch sử Đảng. (2015). *Lịch sử Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954-1975)*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

- Hội đồng chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam Bộ kháng chiến. (2010). *Lịch sử Nam Bộ kháng chiến, tập 2 (1954-1975)*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Lê Hồng Lĩnh. (2006). *Cuộc Đồng Khởi diều kì ở miền Nam Việt Nam*. Đà Nẵng: NXB Đà Nẵng.
- Phòng phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa. (1954-1963). *Hồ sơ án định Luật trừng phạt sự phá hoại, xâm phạm an ninh Quốc gia, xâm phạm sinh mạng hay tài sản của nhân dân và thiết lập Tòa án Quân sự Đặc biệt năm 1956-1959*. Hồ sơ số: 6024. (Tư liệu lưu trữ của Việt Nam Cộng hòa tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II - TPHCM).
- Trần Hải Phụng, Lưu Phương Thanh. (1994). *Lịch sử Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định kháng chiến (1945-1975)*. TPHCM: NXB Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Văn Trà. (2005). *Kết thúc cuộc chiến tranh 30 năm*. Hà Nội: NXB Quân đội Nhân dân.
- The Pentagon Papers (Tài liệu Lầu Năm Góc)*. (1971). New York: NXB Bantam Books.
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh. (2006). *Lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh, tập 1 (1930-1975)*. TPHCM: NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.